TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 28 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nông Văn Đ - Sinh năm 1974;

- Bị đơn: Chị Bế Thị Nh - Sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nông Văn Đ và chị Bế Thị Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Nông Văn Đ và chị Bế Thị Nh thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Hai bên đương sự có một con chung tên Nông Hoàng Ch sinh ngày 20/5/2001 (con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường). Hiện nay con chung đã trên 18 tuổi nên không đề nghị Tòa án giải quyết về người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

* Về tài sản chung, nợ chung:

+ Về tài sản chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Hai bên không nợ ai và không cho ai nợ.

* Về án phí: Anh Nông Văn Đ tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 03714 ngày 17 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Anh Nông Văn Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- VKSND huyện B (02b);
- Chi cục THADS huyện B (01b);
- UBND xã C (01b);
- Các đương sự (02b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu VP (01b).

THẨM PHÁN

Hoàng Anh Tuấn